TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÁ THƯỚC
TỈNH THANH HÓA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨ VIỆT NAM
Độc lập – Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 20 /2019/HSST
Ngày 27 tháng 11 năm 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÁ THƯỚC – TỈNH THANH HÓA

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Trần Thị Quyên.
Các Hội thẩm nhân dân :

1. Bà Phạm Thị Yến
2. Ông Nguyễn Văn Đàn

Th- ký ghi biên bản phiên toà: Bà Cao Thị Nhung, Th- ký Tòa án, Toà án nhân dân huyện Bá Th- ớc, tỉnh Thanh Hoá.
Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bá Th- ớc tham gia phiên toà:
Ông Hà Văn Quyển: Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bá Th- ớc, tỉnh Thanh Hóa; Xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 28/2019/HSST ngày 11/11/2019 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 28/2019/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 11 năm 2019.

Đối với bị cáo:

1.Bị cáo ***Hà Văn Đ*** ; Sinh năm 1983; Giới tính : Nam

Nơi c- trú: Thôn B C , xã X P , huyện Q H , tỉnh T H .

Nghề nghiệp: LĐTD; Trình độ văn hoá: 12/12.

Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam.

Giấy chứng minh nhân dân số: 172560126 cấp ngày 24/4/2013

Nơi cấp: Công an tỉnh Thanh Hóa.

Con ông: Nguyễn Văn L (đã chết) và bà Tống Thị N sinh năm 1957

Nơi cư trú : Thôn B, xã XP, huyện QH, tỉnh TH

Gia đình có 04 anh em bị cáo là con thứ ba;

Có vợ là Phạm Thị Q đã ly hôn 2013;

Bị cáo có 01 con sinh năm 2006.

Bị cáo Đ bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/10/2019 đến nay.

Tiền án: Không

Tiền sự: Không

Người bị hại: Vũ Thái S Sinh năm 1983

Nơi cư trú : Phố 3, thị trấn C, huyện BT, tỉnh TH
Người có quyền và nghĩa vụ liên quan: Bà Tống Thị N ; Sinh năm 1957
Nơi cư trú : Thôn C, xã XP, huyên QH, tỉnh TH
Người làm chứng : Hoàng Văn H ; Sinh năm 1983
Nơi cư trú : Khu 7, thị trấn QH, huyện QH, tỉnh TH

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa nội dung vụ án được tóm tắt như sau;

Ngày 13/10/2019 Đ điều khiển xe máy Yamaha Exciter, màu Đen-Đỏ BKS 36H5-076.55 mục đích đi bán điện thoại và sửa xe. Đến phố 3, thị trấn Cành Nàng Điệp vào cửa hàng điện thoại T S gặp bà Phạm Thị C Đ hỏi "ở đây có mua điện thoại cũ không" bà C trả lời " có mua nhưng không có ai ở nhà nên không mua được". Đ nhìn thấy trên bàn có chiếc điện thoại Sam sung Galaxy S8 Plus, màu đen –xám bên trong gắn thẻ sim 0916812686 và sim số 0396234999 cảu anh Vũ TS chủ nhà đang cắm xạc pin trên bàn Đ nảy sinh ý định trộm cắp. Đ xin xạc pin nhờ. Rút điện thoại đang sung Galaxy S8 Plus, màu đen –xám ra khỏi xạc pin để trên bàn và cắm điện thoại của mình xạc nhờ. Khoảng 5 phút bà Cử không để ý thì Đ cầm điện thoại sung Galaxy S8 Plus, màu đen –xám bỏ vào túi áo và cất điện thoại của mình rồi chào ra về. Khi đi đến phố Đồng Tâm 2, xã Thiết Ống, huyện Bá Thước thì gặp Hoàng Văn H (bạn Đ) thì cả hai cùng đi về QH. Trên đường về H có hỏi Đ điện thoại lấy ở đâu "Đ nói em mới trộm được" và H chửi bới Đ rồi nói "việc mày làm gì tao không biết".

Tại bản kết luận định giá tài sản ngày 15/10/2019 HĐĐG tài sản huyện Bá Thước đã kết luận: điện thoại Sam sung Galaxy S8 Plus, màu đen –xám có giá trị là 7.620.000đ.

Sau khi định giá cơ quan điều trả đã trả lại điện thoại cho người bị hại. Người bị hai không yêu cầu bồi thường gì khác.

Vật chứng: 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha Exciter, màu Đen-Đỏ BKS 36H5-076.55, số khung RLCUGO 610JY654278, Số máyG3D4E681042, xe máy đã qua sử dụng, không gương chiếu hậu;

01 chiếc kính mắt, gọng kính bằng kim loại màu xám- trắng, hai mắt kính màu đen, mắt kính bên phải có dòng chữ " RAY BAN", cầu kính bên trái bị bung bật khỏi vị trí ban đầu, kính đã qua sử dụng.

01áo dài tay có may viền mũ, áo có hai lớp vải, 01 lợp màu vàng đỏ, 01 lớp màu vàng nâu, trên áo có các hình hoa văn không rõ hình thù, áo đã qua sử dụng.

Vật chứng đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Bá Thước theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số: 05 ngày 08/11/2019.

Tại bản cáo trạng số: 26/CT-VKSBT-KT ngày 08/112019 VKSND huyện Bá Th- ớc đã truy tố bị cáo Hà Văn Đ về tội "trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 BLHS.

Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình. Bị cáo đề nghị được nhận lại 01 kính, 01 áo nắng và xin trả lại x echo bà Tống Thị N để lấy phương tiện đi lại. Bị cáo nghiện ma túy 2-3 năm rồi gia đình đã tự cai nhưng chưa có hiệu quả. Đây là lần đầu tiên phạm tội nên đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Tống Thị N trình bày: Cả gia đình có 01 xe để đi lại nên cho cháu Đ đứng tên trong đăng ký xe bà không biết trên đường đi sửa xe bị cáo lại nảy sinh ý định trộm cắp. Bà N có nguyện vọng xin lại xe để lấy phương tiện đi lại và đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 173 BLHS tuyên bố bị cáo Hà Văn Đ phạm tội "trộm cắp tài sản". Đề nghị cho các bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm s khoản 1Điều 51BLHS đề nghị xử phạt bị cáo Đ từ 09 đến 12 tháng tù.

Về về chứng : Áp dụng: các điểm khỏan 2 Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật hình sự. Đề nghị trả lại cho bà Tống Thị N 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha Exciter, màu Đen-Đỏ BKS 36H5-076.55, số khung RLCUGO 610JY654278, Số máyG3D4E681042, xe máy đã qua sử dụng, không gương chiếu hậu;

Trả lại cho bị cáo Điệp: 01 chiếc kính mắt, gọng kính bằng kim loại màu xám-trắng, hai mắt kính màu đen, mắt kính bên phải có dòng chữ " RAY BAN", cầu kính bên trái bị bung bật khỏi vị trí ban đầu, kính đã qua sử dụng.

01áo dài tay có may viền mũ, áo có hai lớp vải, 01 lợp màu vàng đỏ, 01 lớp màu vàng nâu, trên áo có các hình hoa văn không rõ hình thù, áo đã qua sử dụng.

Vật chứng đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Bá Thước theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số: 05 ngày 08/11/2019.

Về án phí : Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau;

[1] . *Về tố tụng*: Quá trình điều tra, truy tố và xét xử các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện các hành vi tố tụng và ban hành các Quyết định tố tụng đúng, đủ, chính xác về thẩm quyền, trình tự tố tụng theo quy định của BLTTHS năm 2015. Quá trình điều tra truy tố và tại phiên tòa các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2.]*Về tội danh*: Có căn cứ xác định sáng ngày 13/10/2019. Hà Văn Đ đến cửa hàng điện thoại di động TS tại phố 3, thị trấn Cành Nàng, huyện Bá Thước. Khi quan sát thấy sơ hở có điện thoại đang xác pin trên bàn, Đ đã có hành vi lén lút cầm điện thoại Sam sung Galaxy S8 Plus, màu đen –xám trị gias7.620.000đ đang xạc pin bỏ vào túi áo đang mặc rồi nhanh chóng ra khỏi cửa hàng đi về huyện QH

Vì vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện Bá Thước truy tố bị cáo Hà Văn Đ về tội "trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 BLHS năm 2015 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Tính chất vụ án: Đây là vụ án có tính chất ít nghiêm trọng, hành vi phạm tội giản đơn, giá trị tài sản trộm cắp không lớn, chưa xảy ra thiệt hại, người bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường gì.

Người bị hại vắng mặt có lý do, người làm chứng đã được tống đạt hợp lệ quyết định xét xử nhưng vắng mặt. HĐXX vẫn tiến hành xét xử theo thủ tục chung là đúng quy định tại Điều 292; Điều 293 BLTTHS.

[4]. Xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Quá trình điều tra truy tố bị cáo Hà Văn Đ đều đã thành khẩn khai báo toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố, bị cáo lần đầu phạm tội bị truy tố đưa ra xét xử nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, i khoản 1 Điều 51 BLHS.

Trách nhiệm dân sự: Tài sản trộm cắp đã trả lại cho người bị hại, người bị hại không yêu cầu bồi thường gì nên HĐXX không xem xét.

[5] *Hình phạt*: Bản thân bị cáo đã tỏ ra rất ăn năn hối hận về hành vi vi phạm pháp, luật của mình. Bị cáo không có tiền án, tiền sự, HĐXX xẽ cân nhắc giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Nhưng bị cáo là đối tượng nghiện đã thực hiện cai nghiệm tại gia đình không hiệu quả cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian đủ để bị cáo suy nghĩa và quyết tâm làm lại cuộc đời.

Bị cáo không có việc làm ổn định sau ly hôn sống dựa vào mẹ đẻ nên không phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] *Vật chứng*: xe máy Yamaha Exciter, màu Đen-Đỏ BKS 36H5-076.55, số khung RLCUGO 610JY654278, Số máyG3D4E681042 là phương tiện của gia đình nguồn tiền mua xe là tiền của bà Tống Thị N . Bị cáo đi xe rồi phạm tội mẹ bị cáo không biết. Nay bà Tống Thị N có đơn xin lại xe để lấy phương tiện đi lại nên

HĐXX trả lại xe Yamaha Exciter, màu Đen-Đỏ BKS 36H5-076.55 cho bà Tống thị Nái

01 chiếc kính mắt, 01áo dài tay có may viền mũ, áo có hai lớp vải, 01 lợp màu vàng đỏ, 01 lớp màu vàng nâu, trên áo có các hình hoa văn không rõ hình thù, áonắng của bị cáo đã qua sử dụng. Bị cáo có nguyện vọng xin lại nên HĐXX trả lại cho bị cáo.

[7.] *Về án phí* : Bị cáo phải chịu án phí HSST là 200.000đ theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên ;

QUYẾT ĐỊNH:

1.Căn cứ :

- Khoản 1 Điều 173; điểm s, i khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS năm 2015.

- Khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự

- Khoản 2 Điều 136 BLTTHS năm 2015; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết: 326/2016/UBTVQH14 quy định vê mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, ngày 30/12/2016 và mục 1 phần I Danh mục mức án phí lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị Quyết 326/2016/PL-UBTVQH14

2.Tuyên bố: ***Bị cáo Hà Văn Đ*** phạm tội " trộm cắp tài sản".

3. Xử phạt bị áo Hà Văn Đ 09 (chín) tháng tù thời hạn tù tính tình ngày tạm giữ, tạm giam 14/10/2019. Tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày để đảm bảo thi hành án.

4. Về vật chứng :

- Trả lại cho bà Tống Thị N sinh năm 1957.

Nơi cư trú : Thôn B, xã XP, huyện QH, tỉnh TH.

01 chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha Exciter, BKS 36H5-076.55, màu sơn Đen-Đỏ số khung RLCUGO 610JY654278, Số máyG3D4E681042, xe máy đã qua sử dụng, không gương chiếu hậu;

-Trả lại cho bị cáo Hà Văn Đ : 01 chiếc kính mắt, gọng kính bằng kim loại màu xám- trắng, hai mắt kính màu đen, mắt kính bên phải có dòng chữ " RAY BAN", cầu kính bên trái bị bung bật khỏi vị trí ban đầu, kính đã qua sử dụng.

01áo dài tay có may viền mũ, áo có hai lớp vải, 01 lợp màu vàng đỏ, 01 lớp màu vàng nâu, trên áo có các hình hoa văn không rõ hình thù, áo đã qua sử dụng.

Toàn bộ vật chứng đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Bá Thước theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số: 05 ngày 08/11/2019.

5. *Án phí*: Bị cáo Hà Văn Đ phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án sơ thẩm có mặt bị cáo, có mặt người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, vắng mặt người bị hại. Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người bị hại, có quyền kháng cáo án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận án sơ thẩm hoặc ngày niêm yết án sơ thẩm hợp lệ.

Nơi nhận:
- VKSND cùng cấp;
- THA Dân sự ;
- Phòng giám đốc án ;
- Công an ;
- bị cáo,...;
- Luu hồ sơ;

TM. H□I □□NG X□T X□
THỘM PH□N - CH□ TO□ PHI□N TOÀ

Trần Thị Quyên

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Hiền **Cao Xuân Bằng** **Trần Thị Quyên**